

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2014

THÔNG TƯ

Sửa đổi một số Điều của Thông tư số 120/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn suất chi đào tạo học sinh Lào và học sinh Campuchia (diện Hiệp định) học tập tại Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/06/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi một số điều của Thông tư số 120/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm của Bộ Tài chính hướng dẫn suất chi đào tạo học sinh Lào và học sinh Campuchia (diện Hiệp định) học tập tại Việt Nam:

Điều 1. Sửa đổi Khoản 1- Điều 6 như sau:

“1. Phần chi sinh hoạt phí cho lưu học sinh bao gồm: tiền ăn, tiêu vặt, trang phục cá nhân, chi phí đi lại hàng ngày và chi tài liệu phục vụ học tập được cấp hàng tháng, theo các mức sau:

a) Lưu học sinh đào tạo dài hạn hệ trung học: 2.680.000 đồng/lưu học sinh/tháng.

b) Lưu học sinh đào tạo dài hạn hệ đại học: 3.160.000 đồng/lưu học sinh/tháng.

c) Lưu học sinh đào tạo dài hạn hệ sau đại học: 3.580.000 đồng/lưu học sinh/tháng.

d) Lưu học sinh đào tạo, tập huấn ngắn hạn (dưới 12 tháng): 4.190.000 đồng/lưu học sinh/tháng.

Điều 2. Sửa đổi Khoản 2 - Điều 6 như sau:

“2. Đối với cơ sở đào tạo tổ chức ăn tập trung bắt buộc, mức tiền ăn thực hiện theo định mức ăn tập trung của cơ sở đào tạo. Mức tiền tiêu vặt, chi phí đi lại hàng ngày và tài liệu phục vụ học tập được cấp theo các mức như sau:

a) Lưu học sinh đào tạo dài hạn hệ trung học: 1.390.000 đồng/lưu học sinh/tháng.

b) Lưu học sinh đào tạo dài hạn hệ đại học: 1.680.000 đồng/lưu học sinh/tháng.

c) Lưu học sinh đào tạo dài hạn hệ sau đại học: 2.090.000 đồng/lưu học sinh/tháng.

d) Lưu học sinh đào tạo, tập huấn ngắn hạn (dưới 12 tháng): 2.560.000 đồng/lưu học sinh/tháng.”

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2014.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị gửi ý kiến về Bộ Tài chính để bổ sung, sửa đổi theo thẩm quyền./.n

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan TW của các hội, đoàn thể;
- Công báo;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu VT, QLN. (50)

KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG



Trưởng ban Trung